

Những rào cản tham gia du lịch cộng đồng từ góc nhìn của người dân bản địa ở tỉnh Cao Bằng

TRẦN CHÍ THIÊN*
LÊ NGỌC NƯỞNG**

Tóm tắt

Kể từ khi UNESCO công nhận vùng Non nước Cao Bằng là công viên địa chất toàn cầu thứ hai tại Việt Nam vào năm 2018, du lịch trên địa bàn Tỉnh đã có bước phát triển vượt bậc. Tuy vậy, du lịch cộng đồng (DLCĐ) ở địa phương vẫn chưa phát triển mạnh do còn nhiều rào cản. Nghiên cứu đã tổng hợp ý kiến đánh giá của 250 người dân từ 6 làng DLCĐ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng cho thấy, các rào cản đó gồm: Hạn chế về cơ chế chính sách của Nhà nước; Nguồn lực của hộ; Sự hỗ trợ của doanh nghiệp, tổ chức phi chính phủ; Tổ chức kinh doanh du lịch. Tháo gỡ những rào cản này chính là giải pháp để đẩy mạnh DLCĐ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Từ khóa: du lịch cộng đồng, giải pháp, rào cản, sự tham gia của người dân, tỉnh Cao Bằng

Summary

After Non nước Cao Bằng was recognised as a global geopark by the UNESCO in 2018, tourism in Cao Bằng province has witnessed the tremendous growth. Unfortunately, local community-based tourism has not yet strongly developed due to many barriers. Summing up the opinions of 250 households at six community-based tourism villages in the province, the authors discover some obstacles concerning mechanisms and policies, household resources, support of businesses and NGOs, and organization of tourism business. Removing these obstacles will be a solution to the promotion of community-based tourism in the province.

Keywords: community-based tourism, solution, barriers, people's participation, Cao Bằng province

GIỚI THIỆU

Cao Bằng có tiềm năng lớn trong phát triển du lịch, nhất là DLCĐ. Tuy vậy đến nay, sự phát triển của DLCĐ ở tỉnh Cao Bằng còn rất hạn chế, cả Tỉnh mới chỉ có 7 làng DLCĐ, trong đó có 6 làng đã đi vào vận hành với 28 hộ homestay trên địa bàn 4 huyện. Do vậy, việc nghiên cứu để tìm hiểu những rào cản hạn chế sự tham gia vào DLCĐ của người dân bản địa, dưới góc nhìn của chính họ là rất cần thiết, từ đó đề xuất giải pháp để tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh phát triển DLCĐ tại tỉnh Cao Bằng trong thời gian tới.

CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Cơ sở lý thuyết

Theo nghiên cứu của Moscardo (2008), Steven và Jenifer (2002), sự tham gia của cộng đồng người dân là trung tâm và hạt nhân của phát triển cộng đồng và là một trụ cột của phát triển du lịch bền

vững, nhưng sự tham gia này thường gặp nhiều rào cản.

Tosun (2000), Aref và Redzuan (2008) cho rằng, ở các nước đang phát triển, có thể có 3 loại rào cản, cản trở sự tham gia của người dân trong phát triển du lịch, đó là: Các rào cản cấu trúc (chính sách); Các rào cản hoạt động (tổ chức và điều phối); Các rào cản văn hóa (nhận thức và hiểu biết của người dân).

Mai Lê Quyên (2017) chia các rào cản thành 2 loại: (1) Các rào cản về cơ chế và nguồn lực; (2) Các rào cản về tổ chức hoạt động kinh doanh.

Tuy nhiên, tại tỉnh Cao Bằng, theo nhóm tác giả, các rào cản đang hạn chế sự tham gia DLCĐ của người dân bản địa có thể chia chi tiết hơn, thành 4 nhóm: (i) Các rào cản về cơ chế, chính sách; (ii) Các rào cản về nguồn lực của hộ (nguồn lực vật chất, nguồn

* PGS, TS., ** TS., Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh Thái Nguyên
Ngày nhận bài: 29/10/2021; Ngày phản biện: 04/11/2021; Ngày duyệt đăng: 11/11/2021

BẢNG 1: NHỮNG RÀO CẢN VỀ CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ THAM GIA DLCĐ CỦA NGƯỜI DÂN

Quan điểm	Giá trị nhỏ nhất	Giá trị lớn nhất	Giá trị trung bình	Ý nghĩa
Chính sách phát triển du lịch của địa phương chưa hoàn thiện	3	5	4,08	Đồng ý
Thiếu khung pháp lý về đồng quản lý và chia sẻ lợi ích	3	5	4,25	Rất đồng ý
Thiếu đối thoại và gắn kết giữa các bên liên quan	3	5	3,40	Phân vân
Xung đột lợi ích và chưa có cơ chế giải quyết xung đột	1	4	2,62	Phân vân

BẢNG 2: NHỮNG RÀO CẢN VỀ NGUỒN LỰC ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ THAM GIA DLCĐ CỦA NGƯỜI DÂN

Quan điểm	Giá trị nhỏ nhất	Giá trị lớn nhất	Giá trị trung bình	Ý nghĩa
Nguồn vốn ưu đãi xã hội còn hạn chế	3	5	3,95	Đồng ý
Số lao động của hộ gia đình chưa đủ lớn để tham gia DLCĐ	2	4	2,81	Phân vân
Kiến thức, kỹ năng, ngoại ngữ của gia đình còn hạn chế	3	5	4,52	Rất đồng ý
Nguồn vốn của hộ đầu tư cho DLCĐ còn ít	4	5	4,77	Rất đồng ý
Nguồn lực của doanh nghiệp và tổ chức phi chính phủ đầu tư cho DLCĐ chưa đáp ứng nhu cầu	4	5	4,83	Rất đồng ý
Hộ có đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, điện nước, thông tin liên lạc để phục vụ DLCĐ	1	5	2,32	Không đồng ý

Nguồn: Kết quả điều tra của nhóm tác giả

lực tài chính, nguồn nhân lực); (iii) Các rào cản về sự hạn chế trong hỗ trợ của doanh nghiệp và tổ chức phi chính phủ; (iv) Các rào cản về tổ chức hoạt động kinh doanh du lịch.

Phương pháp nghiên cứu

Để đánh giá những rào cản hạn chế sự tham gia DLCĐ của người dân tỉnh Cao Bằng, nhóm tác giả đã phỏng vấn 250 người dân. Họ là những chủ hộ dân đang tham gia và những người dân chưa tham gia DLCĐ tại 6 làng DLCĐ đã đi vào vận hành của tỉnh Cao Bằng, bao gồm: Pác Ràng, Phja Thấp (xã Phúc Sen, huyện Quảng Hòa); Bản Giuông (xã Tiên Thành, huyện Quảng Hòa); Khuổi Khon (xã Kim Cúc, huyện Bảo Lạc); Lũng Niếc, Khuổi Ky (xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh). Đối tượng điều tra đều là người các dân tộc thiểu số bản địa, ở các xã thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn.

Mỗi rào cản được được nêu lên dưới dạng một nhận định để phỏng vấn người dân. Người được phỏng vấn sẽ lựa chọn một trong 5 cách trả lời theo quan điểm riêng của họ, cụ thể là: Rất không đồng ý; Không đồng ý; Phân vân; Đồng ý; Rất

đồng ý với nhận định đưa ra, tương ứng với các giá trị từ 1 đến 5. Căn cứ vào giá trị nhỏ nhất, giá trị thấp nhất và giá trị trung bình khi trả lời, sẽ thấy mức độ đánh giá của người dân về từng rào cản được phỏng vấn. Giá trị trả lời trung bình cho từng câu hỏi được chia thành 5 khoảng đều nhau: 1,00-1,80; 1,81-2,60; 2,61-3,40; 3,41-4,20 và 4,21-5,00 mang theo 5 ý nghĩa tương ứng: Rất không đồng ý; Không đồng ý; Phân vân (trung lập); Đồng ý; Rất đồng ý.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Những rào cản về cơ chế, chính sách

Bảng 1 cho thấy, người dân đồng tình với quan điểm “Chính sách phát triển du lịch của địa phương chưa hoàn thiện”. Điều này cho thấy, hệ thống chính sách tổng thể cho sự phát triển DLCĐ cần được cải tiến theo hướng đầy đủ hơn và hỗ trợ mạnh mẽ hơn. Bên cạnh đó, quan điểm “Thiếu khung pháp lý về đồng quản lý và chia sẻ lợi ích” cũng được người dân đồng tình cao cho thấy, các quy định pháp lý về vai trò đồng quản lý trong mối liên kết giữa các bên, cũng như sự chia sẻ lợi ích còn là khoảng trống. Đây được xem là hạn chế chung cho sự phát triển DLCĐ. Tuy vậy, quan điểm “Xung đột lợi ích và chưa có cơ chế giải quyết xung đột” lại không được nhiều người dân đồng tình cho thấy, mặc dù sự gắn kết giữa các bên liên quan chưa hoàn toàn bền chặt, song giữa các bên cũng không có xung đột nhiều về lợi ích.

BẢNG 3: RÀO CẢN VỀ HỖ TRỢ CỦA DOANH NGHIỆP VÀ TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ

Quan điểm	Giá trị nhỏ nhất	Giá trị lớn nhất	Giá trị trung bình	Ý nghĩa
Doanh nghiệp và tổ chức phi chính phủ hỗ trợ về kỹ thuật, chuyên môn	1	5	2,91	Phân vân
Doanh nghiệp và tổ chức phi chính phủ đầu tư kinh phí	1	5	2,97	Phân vân
Doanh nghiệp và tổ chức phi chính phủ cho vay kinh phí	1	5	2,72	Phân vân
Doanh nghiệp và tổ chức phi chính phủ hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực	1	5	2,78	Phân vân
Doanh nghiệp và tổ chức phi chính phủ cung cấp đủ các thông tin về dự án DLCĐ	1	5	2,84	Phân vân
Ngân hàng cho vay ưu đãi	1	5	3,42	Đồng ý

BẢNG 4: RÀO CẢN VỀ TỔ CHỨC KINH DOANH ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ THAM GIA DLCĐ CỦA NGƯỜI DÂN

Quan điểm	Giá trị nhỏ nhất	Giá trị lớn nhất	Giá trị trung bình	Ý nghĩa
Thu nhập từ hoạt động du lịch thấp	3	5	3,82	Đồng ý
Ảnh hưởng tiêu cực của tính thời vụ trong du lịch ở địa phương dẫn đến thu nhập bấp bênh, sinh kế không bền vững	3	5	4,21	Rất đồng ý
Thiếu thông tin thị trường, sản phẩm du lịch	3	5	4,12	Đồng ý
Thiếu kết nối với các địa phương khác trong phối hợp phát triển DLCĐ	3	5	4,36	Rất đồng ý
Thủ tục hành chính trong kinh doanh chưa được đơn giản hóa, chưa thuận lợi	3	5	3,80	Đồng ý

Nguồn: Kết quả điều tra của nhóm tác giả

Những rào cản về nguồn lực

Bảng 2 cho thấy, người dân rất đồng tình với các quan điểm: “Kiến thức, kỹ năng, ngoại ngữ của gia đình còn hạn chế”, “Nguồn vốn đầu tư của hộ đầu tư cho DLCĐ còn ít” và “Nguồn lực doanh nghiệp đầu tư cho DLCĐ còn chưa đáp ứng nhu cầu”. Đây là nhược điểm khó có thể khắc phục được trong ngắn hạn. Thực tế tại địa phương cho thấy, hiện nay lớp thanh niên trẻ đa số muốn tìm công việc ở thành phố, các khu công nghiệp để có thu nhập cao hơn là ở lại làm nông hoặc làm DLCĐ. Đồng thời, do thu nhập thấp, nên người dân thiếu vốn để đầu tư cho DLCĐ. Bên cạnh đó, nguồn lực mà doanh nghiệp, tổ chức phi chính phủ đầu tư cho DLCĐ tại địa phương không lớn cũng là rào cản làm hạn chế phát triển loại hình du lịch này trong thời gian vừa qua.

Riêng về nhận định “Số lao động của gia đình chưa đủ lớn để làm du lịch”, đa số phân vân vì họ nghĩ rằng, họ vẫn có thể có đủ lao động để phục vụ, trừ khi du khách đến đông hơn và liệu có nên để lao động trẻ ở nhà làm DLCĐ hay đi ra thành phố. Đa số người dân cũng không đồng ý cho rằng, cơ sở vật chất và các tiện nghi của hộ đã đủ để phục vụ cho DLCĐ.

Rào cản về sự hỗ trợ của doanh nghiệp và tổ chức phi chính phủ

Bảng 3 cho thấy, sự hỗ trợ của doanh nghiệp và tổ chức phi chính phủ để các hộ tham gia DLCĐ ở địa phương còn rất hạn chế. Đồng thời, đa số người dân cũng chưa được doanh nghiệp và tổ chức phi chính phủ

đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng DLCĐ. Bên cạnh đó, mức độ vào cuộc và hỗ trợ khá hạn chế của doanh nghiệp và tổ chức phi chính phủ cũng có thể được xem là một điểm tồn tại lớn, hay một rào cản hạn chế khả năng tham gia phát triển DLCĐ của người dân tại Cao Bằng.

Rào cản về tổ chức hoạt động kinh doanh du lịch

Kết quả điều tra Bảng 4 cho thấy, người dân rất đồng ý với các quan điểm cho rằng: “Thiếu kết nối với các địa phương khác trong phối hợp phát triển DLCĐ” và “Ảnh hưởng tiêu cực của tính thời vụ trong du lịch ở địa phương dẫn đến thu nhập bấp bênh, sinh kế không bền vững”. Điều này cho thấy, hiện nay, Cao Bằng chưa xây dựng được nhiều tuyến du lịch liên tỉnh kết nối các điểm du lịch nổi tiếng của các địa phương lân cận.

Người dân đồng ý với các quan điểm cho rằng: “Thiếu thông tin thị trường và sản phẩm du lịch”, “Thủ tục hành chính, kinh doanh chưa được đơn giản hóa, chưa thuận lợi”. Điều đó phản ánh việc xây dựng và quảng bá các sản phẩm du lịch đặc thù của địa phương, nhất là những sản phẩm đặc thù đậm đà bản sắc văn

hóa các dân tộc còn hạn chế; đồng thời, thủ tục hành chính trong kinh doanh du lịch cần được hoàn thiện.

Tóm lại, tổng hợp ý kiến của các hộ dân tại các làng/bản DLCĐ đã đi vào hoạt động tại tỉnh Cao Bằng cho thấy, có 4 nhóm rào cản ảnh hưởng tiêu cực đến quyết định tham gia phát triển DLCĐ của người dân địa phương ở tỉnh Cao Bằng, bao gồm: Sự hạn chế trong cơ chế chính sách của Nhà nước; Nguồn lực của hộ; Sự hỗ trợ của doanh nghiệp và tổ chức phi chính phủ; Tổ chức hoạt động kinh doanh.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP

Để tăng cường sự tham gia của người dân, đẩy mạnh phát triển DLCĐ ở tỉnh Cao Bằng, nhóm tác giả đề xuất một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tăng cường giáo dục cộng đồng, du khách, thuyết phục các doanh nghiệp và tổ chức phi chính phủ. Cụ thể, cần làm cho mọi người dân hiểu rõ Cao Bằng có tiềm năng DLCĐ to lớn, đa dạng về sinh học và cảnh quan tươi đẹp, có nhiều di sản văn hóa - lịch sử để nâng cao lòng tự hào, thể hiện quyền và trách nhiệm tham gia quản lý, khai thác, bảo tồn và hưởng lợi từ di sản. Cần đưa chương trình giáo dục bảo vệ di sản, bảo vệ môi trường, cảnh quan vào cộng đồng, nhất là với thanh, thiếu niên. Bên cạnh đó, cần đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục đối với du khách, vì họ là một lượng người đông đảo. Cần tuyên truyền, thuyết phục các doanh nghiệp và tổ chức phi chính phủ vì họ có nguồn lực, chuyên gia và kinh nghiệm tổ chức để hỗ trợ người dân tham gia DLCĐ.

Thứ hai, hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển DLCĐ. Theo đó, Nhà nước cần phải xây dựng và định kỳ bổ sung, hoàn

thiện quy hoạch, kế hoạch tổng thể phát triển các điểm DLCĐ trên địa bàn cấp tỉnh, tránh tình trạng “mạnh ai nấy làm”, coi trọng khai thác, coi nhẹ bảo tồn.

Cần ưu tiên quy hoạch bảo vệ rừng, tài nguyên thiên nhiên và tài nguyên nhân văn; đầu tư mới và nâng cấp các công trình giao thông, cơ sở hạ tầng điện, nước, viễn thông, đào tạo nguồn nhân lực... để nâng cao khả năng tiếp cận và chất lượng dịch vụ tại các điểm DLCĐ.

Bên cạnh đó, Nhà nước cần hoàn thiện cơ chế, chính sách để huy động các bên liên quan tham gia vào phát triển DLCĐ trong vùng để đảm bảo lợi ích hợp lý, hài hòa, công bằng giữa các bên liên quan trên cơ sở phát triển hiệu quả và bền vững DLCĐ.

Thứ ba, phát triển nguồn nhân lực. Cụ thể, cần có chương trình phát triển nguồn nhân lực du lịch để phục vụ cho phát triển du lịch, trong đó có DLCĐ. Cần đào tạo kiến thức, kỹ năng làm du lịch cho cộng đồng người dân bản địa, để quá trình làm du lịch đảm bảo không chỉ giữ gìn và thể hiện được bản sắc dân tộc mộc mạc, chân tình, mà còn có kỹ năng chuyên nghiệp thông minh, tinh tế, nhằm đem lại chất lượng phục vụ và ấn tượng tốt nhất cho du khách.

Thứ tư, chú trọng huy động sự tham gia của các doanh nghiệp và các tổ chức phi chính phủ. Cụ thể, doanh nghiệp và các tổ chức phi chính phủ có vai trò động lực quan trọng trong phát triển DLCĐ. Họ hỗ trợ vốn đầu tư, hỗ trợ chuyên gia, hỗ trợ xây dựng kế hoạch và quản lý cho các hộ dân tham gia DLCĐ. Họ cần được kết nối, cung cấp thông tin về tiềm năng phát triển DLCĐ tại các bản làng. Họ cũng cần phải được hỗ trợ tối đa trong việc xây dựng dự án, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện các dự án đầu tư phát triển DLCĐ. Vai trò quảng bá, kết nối thị trường du khách của các doanh nghiệp lữ hành cần được đặc biệt chú trọng để hỗ trợ cộng đồng trong thu hút du khách trong và ngoài nước.

Thứ năm, tăng cường sự tham gia của các bên liên quan trong phát triển DLCĐ. Cụ thể, cần khuyến khích, tạo điều kiện cho người dân tham gia trực tiếp vào xây dựng dự án DLCĐ, tham gia quản lý và tổ chức thực hiện các hoạt động du lịch khám phá về đẹp thiên nhiên, văn hóa, lịch sử; biến những làng bản, sinh hoạt văn hóa, sản xuất của chính họ thành những sản phẩm du lịch...□

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Mai Lê Quyên (2017). Các nhân tố tác động đến sự tham gia của người dân trong phát triển dịch vụ du lịch bổ sung tại các điểm di tích lịch sử văn hóa tỉnh Quảng Trị, *Tạp chí Khoa học Đại học Huế*, 126(5D), 95-106
2. Aref F., and M. Redzuan (2008). Barriers to Community Participation Toward Tourism Development in Shiraz, Iran, *Pakistan Journal of Social Sciences*, 5(9), 936-940
3. Moscardo G. (2008). *Building Community Capacity for Tourism Development*, CABI International
4. Steven D., and T. Jenifer (2002). *Challenges and Barriers to Community Participation in Policy Development*, retrieved from <http://www.ruralnovascotia.ca/document/policy/challenges%20and%20barriers.pdf>
5. Tosun, C. (2000). Limits to Community Participation in the Tourism Development Process in Developing Countries, *Tourism Management*, 21, 613-633